

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 334/2022/HS-ST
Ngày: 10- 11- 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ
2. Bà Vương Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 302/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 328/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2001, tại tỉnh C; nơi ĐKKTT: Ấp B, xã V, huyện Ng, tỉnh C; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952; Bị cáo có 02 anh em ruột (lớn nhất 1992, nhỏ sinh năm 1995); Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/8/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị Thanh Tr, sinh năm 1997, tại tỉnh Bình Dương; ĐKKTT: Khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B; giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Trần Hồng Đ, sinh năm 1973 (đã mất) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1969; Bị cáo có chồng Huỳnh Tấn V, sinh năm 1992. Bị cáo chưa có con; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/8/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1954; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 07/8/2022, Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh, sim số 0528046225 lên mạng xã hội liên hệ với người thanh niên tên Ch hỏi mua 700.000đ ma túy đá. Sau đó S và Tr hẹn Ch tới phòng 110 nhà nghỉ An San, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An để giao dịch mua ma túy. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 08/8/2022 Ch đến, Tr bỏ 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) trên bàn để Ch tự lấy, Ch lấy ma túy từ hộp mang theo bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy mang theo để cả ba cùng sử dụng, phần còn dư trong bộ dụng cụ Ch để vào hộp giấy màu trắng cạnh giường. Sau đó Ch gửi S, Tr giữ hộ 02 hộp giấy màu đen và các dụng cụ khác. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08/8/2022, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy phối hợp với công an phường Dĩ An kiểm tra hành chính, Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr mở cửa sổ để giục 02 hộp màu đen chứa ma túy ra ngoài thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện lập biên bản thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon miệng hàn kín bên trong chứa 02 gói ni lông hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 vỏ thủy tinh chứa tinh thể màu trắng; 01 hộp giấy màu trắng, 02 hộp giấy màu đen; 01 cây kéo nhỏ; 01 ống hút nhựa; 01 cân tiểu ly, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh.

Theo Kết luận giám định số 387/MT-PC09 ngày 16/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1083gam (M1), 0,3756gam (M2-1), 0,2123gam (M2-2), 4,3304gam (M3).

Ngày 18/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr.

Đối với đối tượng tên Chung bán ma túy cho S và Tr hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang xác minh làm rõ xử lý sau.

Theo bản cáo trạng số 335/CT- VKS- DA ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc

S mức hình phạt từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh Tr mức hình phạt từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ kèm theo (theo biên bản giao nhận đồ vật ngày 10/10/2022); tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 08/8/2022, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy phối hợp với công an phường Dĩ An kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr đang ở trong phòng 110 nhà nghỉ An San, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Cạnh giường có 01 hộp giấy màu trắng, 02 hộp màu đen chứa ma túy và các dụng cụ khác. Theo kết luận giám định số ma túy thu giữ của bị cáo S và Tr là 0,1083gam (M1), 0,3756gam (M2-1), 0,2123gam (M2-2), 4,3304gam (M3) loại Methamphetamine. Tổng cộng 5,0266 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi tàng trữ ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Các bị cáo biết Methamphetamine là chất gây nghiện độc hại do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý, việc sử dụng chúng không những hủy hoại sức khỏe của bản thân, mà còn là điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và nhiều tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn tàng trữ, sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm gián đơn, các bị cáo cùng nhau bàn bạc thực hiện nên mức hình phạt của hai bị cáo ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với bì thư ký hiệu M1 bên trong có 01 nỏ thủy tinh chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,0427gam; bì thư ký hiệu M2 bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2778gam (M2-1) và 0,1529gam (M2-2); bì thư ký hiệu M3 bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 3,9543gam là mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 hộp giấy màu trắng, 02 hộp giấy màu đen, 01 cây kéo nhỏ, 01 ống hút nhựa, 01 cân tiểu ly là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh bị cáo sử dụng liên hệ mua ma túy nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/8/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh Tr 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài đều được ký hiệu 387/PC09 gồm: Bì thư ký hiệu M1 bên trong có 01 nỏ thủy tinh chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,0427gam; bì thư ký hiệu M2 bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2778gam (M2-1) và 0,1529gam (M2-2); bì thư ký hiệu M3 bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 3,9543gam; 01 hộp giấy màu trắng, 02 hộp giấy màu đen, 01 cây kéo nhỏ, 01 ống hút nhựa và 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2022 giữa Công an thành phố Dĩ An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Trần Thị Thanh Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Công an TP.Dĩ An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Thư